

THÁI NGUYÊN NÂNG CAO CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

HOÀNG THỊ TRANG*

Tỉnh Thái Nguyên là một trong những trung tâm chính trị - kinh tế của khu vực trung du và miền núi phía Bắc, là cửa ngõ giao lưu kinh tế - xã hội giữa vùng trung du, miền núi với vùng đồng bằng Bắc Bộ. Về hành chính, Thái Nguyên có 9 đơn vị cấp huyện trực thuộc với 178 đơn vị hành chính cấp xã¹. Những năm qua, Thái Nguyên nỗ lực không ngừng nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (CCHC), giữ vững vị trí là tỉnh có thứ hạng cao nhất khu vực trung du và miền núi phía Bắc.

1. Kết quả Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Thái Nguyên năm 2021

Đánh giá, xếp hạng Chỉ số CCHC năm 2021, tỉnh Thái Nguyên đạt 89,20 điểm, tăng 3,59 điểm và tăng 6 bậc so với năm 2020, xếp thứ 6/63 tỉnh, thành phố; xếp thứ nhất so với 14 tỉnh khu vực trung du và miền núi phía Bắc. Đây là năm thứ 5 liên tiếp (từ năm 2016) tỉnh cải thiện thứ hạng Chỉ số CCHC và tăng 48 bậc trên bảng xếp hạng². Cụ thể:

Một là, công tác chỉ đạo điều hành CCHC đạt 7,43/8,5 điểm, giá trị chỉ số 88,54%³. Trong năm, tỉnh đã hoàn thành tốt nhiệm vụ theo kế hoạch CCHC đề ra; thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chế độ báo cáo CCHC định kỳ và các báo cáo khác theo quy định; công tác tuyên truyền CCHC được tổ chức với nhiều hình thức, đặc biệt là tổ chức hội thảo Đề tài khoa học và công nghệ cấp tỉnh: “Nghiên cứu nội dung và giải pháp thực hiện cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030”; công tác kiểm tra

CCHC đáp ứng yêu cầu tỷ lệ các cơ quan chuyên môn, đơn vị hành chính được kiểm tra; hoàn thành 100% nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, bảo đảm đúng tiến độ.

Hai là, xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) đạt 9,19/10 điểm⁴. Tỉnh đã thực hiện tốt các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật, các cơ quan được kiểm tra và cơ quan có liên quan đã xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật theo các kết luận kiểm tra. Công tác kiểm tra theo thẩm quyền VBQPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân (UBND) cấp huyện ban hành; công bố đầy đủ danh mục văn bản hết hiệu lực toàn bộ, hết hiệu lực một phần năm 2021.

Ba là, cải cách thủ tục hành chính (TTHC) đạt 12,74/13,5 điểm, tăng 0,35 điểm, tăng 3 bậc và cao hơn 2,38% so với năm 2020⁵. Nhiều TTHC được đánh giá tốt, như: kiểm soát TTHC; xử lý các vấn đề phát hiện qua rà soát TTHC; nhập, đăng tải công khai TTHC vào Cơ sở dữ liệu quốc gia sau khi công bố. Việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông có hiệu quả. Công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh được thực hiện đúng quy định...

Bốn là, cải cách bộ máy hành chính nhà nước đạt 9,82/11,5 điểm; tăng 9 bậc và cao hơn 7,39% so với năm 2020⁶. Cơ bản các tiêu chí được đánh giá ở mức tương đối cao, đã

* Học viện Hành chính Quốc gia

thực hiện sắp xếp bên trong đối với 19/19 sở, ngành, sau khi sắp xếp đã giảm 26 phòng thuộc sở, giảm 4 chi cục thuộc sở và 20 phòng thuộc chi cục. Tỷ lệ giảm số lượng đơn vị sự nghiệp công lập năm 2021 so với năm 2015 là 11,53% (cao hơn 0,45% so với năm 2020). Số lượng biên chế hành chính của tỉnh so với năm 2015 giảm 314 người; tỷ lệ giảm biên chế hành chính so với năm 2015 là 15,05% (cao hơn năm 2020 là 1,25%).

Năm là, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức (CBCC) đạt 11,88/13,5 điểm, cao hơn 6% so với năm 2020⁷. Việc tuyển dụng công chức và bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp đã tuân thủ đúng quy định; quan tâm mở các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho CBCC, viên chức trong tỉnh bảo đảm chất lượng.

Sáu là, cải cách tài chính công đạt 10,78/12 điểm, xếp thứ 8/63 tỉnh, thành phố⁸. Tỉnh thực hiện tốt quy định về việc sử dụng kinh phí nguồn từ ngân sách nhà nước; ban hành đầy đủ các văn bản thuộc thẩm quyền của tỉnh về quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định. Tỉnh đã tích cực đôn đốc các đơn vị thực hiện sắp xếp lại, xử lý tài sản công. Số đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên tăng.

Bảy là, hiện đại hóa hành chính đạt 14,02/15 điểm, tăng 0,09 điểm so với năm 2020⁹. Các tiêu chí thành phần được giữ mức ổn định, như: việc xây dựng, thực hiện chính quyền điện tử; tỷ lệ trao đổi văn bản điện tử, kết nối phần mềm quản lý văn bản, khai thác, sử dụng thư điện tử; vận hành hệ thống tin một cửa điện tử; xây dựng hệ thống thông tin báo cáo; xây dựng Cổng dịch vụ công, cung cấp và thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; áp dụng hệ thống quản lý ISO.

Tám là, tác động của CCHC đến phát triển kinh tế - xã hội đạt 13,24/16 điểm, tăng 15 bậc so với năm 2020¹⁰. Một số tiêu chí được duy trì và cải thiện, như: tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn tỉnh

Thái Nguyên cao hơn tổng vốn đầu tư thực hiện năm 2020; tỷ lệ đạt thu ngân sách so với kế hoạch giao; tỷ lệ doanh nghiệp thành lập mới... Mặc dù số doanh nghiệp thành lập mới trong năm tăng nhưng do ảnh hưởng nhất định từ dịch bệnh Covid-19 nên tỷ lệ đóng góp vào thu ngân sách tỉnh của khu vực doanh nghiệp trong năm 2021 giảm hơn so với năm 2020.

2. Đánh giá chung

Trong năm 2021, nhiều chỉ số CCHC được cải thiện thứ bậc, như: xây dựng và tổ chức thực hiện VBQPPL; cải cách TTHC; cải cách bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCC, viên chức; tác động của CCHC. Chỉ số về sự hài lòng của người dân (SIPAS) cũng đạt mức cao trong những năm qua. Có được kết quả như hiện tại, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh luôn xác định nâng chỉ số CCHC là một trong những nhiệm vụ, giải pháp quan trọng hàng đầu trong hoạt động chỉ đạo, điều hành của tỉnh và các cấp, các ngành, địa phương.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện việc nâng điểm chỉ số CCHC còn có những hạn chế cần khắc phục, như: việc giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân trên địa bàn còn để tình trạng hồ sơ quá hạn; dịch vụ công trực tuyến hiệu quả chưa cao, chưa thực sự đáp ứng yêu cầu và khuyến khích tổ chức, cá nhân sử dụng; còn hiện tượng người dân chờ đợi lâu để nộp hồ sơ giải quyết TTHC, nhất là lĩnh vực đất đai. Cùng với đó, việc phối hợp thực hiện các nhiệm vụ cải thiện và nâng cao hiệu quả chỉ số CCHC cấp tỉnh của các đơn vị liên quan chưa đồng bộ, chưa bám sát các nội dung, nhiệm vụ, tiêu chí thuộc lĩnh vực quản lý...

Những tồn tại, hạn chế trên xuất phát từ một số nguyên nhân, như: sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và trách nhiệm của người đứng đầu về công tác CCHC tại một số đơn vị, địa phương chưa đúng mức, chưa bố trí nguồn lực bảo đảm thực hiện CCHC; chưa có nhiều

sáng kiến hoặc giải pháp, cách làm mới trong CCHC được triển khai trên địa bàn toàn tỉnh để nâng cao hiệu quả, mang lại lợi ích thiết thực trong thực hiện CCHC của tỉnh. Tình trạng CBCC, viên chức vi phạm kỷ luật và bị kỷ luật còn tiếp diễn, cán bộ cấp xã một số nơi chưa đạt chuẩn 100% theo quy định. Công tác kiểm tra, giám sát về CCHC, các hoạt động công vụ, việc xử lý phát hiện các vấn đề qua kiểm tra còn hạn chế, trách nhiệm của một số CBCC, nhất là việc giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân chưa cao. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát định kỳ việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp cho cấp huyện, cấp xã chưa bảo đảm yêu cầu, đặc biệt là việc xử lý các vấn đề về phân cấp phát hiện qua thanh tra, kiểm tra.

3. Đề xuất một số giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính trong thời gian tới

Thứ nhất, đối với Tỉnh ủy, UBND tỉnh: tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, chính quyền các cấp bám sát nhiệm vụ trọng tâm của Chương trình CCHC tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025, bảo đảm đúng tiến độ, bố trí hợp lý nguồn kinh phí cho công tác CCHC. Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp tăng cường giám sát thực hiện công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Thứ hai, đối với các sở, ban, ngành, cá nhân, tổ chức theo chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai nâng điểm chỉ số CCHC một cách nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả. Cụ thể:

(1) *Sở Thông tin và Truyền thông*. Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện chuyển đổi số, chính quyền điện tử. Rà soát các nội dung, tiêu chí thấp điểm thuộc lĩnh vực quản lý, tham mưu các giải pháp cải thiện, nâng cao chỉ số CCHC; các giải pháp thực hiện hiệu quả việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4 trên cổng dịch vụ công của tỉnh; tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính và hướng dẫn các sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện.

(2) *Sở Tư pháp*. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh thực hiện nội dung cải cách thể chế, nhất là thẩm định chất lượng dự thảo VBQPPL; tổ chức thực hiện các hoạt động về theo dõi thi hành pháp luật, tăng cường kiểm tra, rà soát VBQPPL, xử lý triệt để các vấn đề phát hiện qua kiểm tra. Thực hiện nghiêm túc kiến nghị xử lý VBQPPL sau rà soát.

(3) *Sở Tài chính*. Chủ trì, chịu trách nhiệm tham mưu triển khai thực hiện nội dung cải cách tài chính công; tăng cường thanh tra, kiểm tra quản lý ngân sách nhà nước theo phân cấp; tham mưu thực hiện đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách dựa trên kết quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; tham mưu UBND tỉnh giải pháp tiếp tục tăng cường thực hiện giải ngân vốn đầu tư công theo quy định; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức xử lý triệt để 100% các kiến nghị của thanh tra Kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

(4) *Sở Khoa học và Công nghệ*. Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan thực hiện duy trì, rà soát, đánh giá thường xuyên việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO tại các cơ quan hành chính các cấp, (nhất là hệ thống ISO tại UBND cấp xã); tham mưu UBND tỉnh có cơ chế khích lệ các tập thể, cá nhân có sáng kiến, giải pháp trong CCHC; hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp các giải pháp, sáng kiến của các cơ quan, đơn vị và triển khai nhân rộng mô hình trên địa bàn tỉnh.

(5) *Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh*. Phối hợp các sở, ban, ngành, các địa phương tham mưu UBND tỉnh thực hiện các giải pháp để thu hút đầu tư. Huy động các nguồn lực, tạo điều kiện cho doanh nghiệp mới được thành lập, bảo đảm tăng so với năm 2021, tăng tỷ lệ tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP), tăng tỷ lệ đóng góp vào thu ngân sách tỉnh của khu vực doanh nghiệp.

(6) *Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo*. Tham mưu cho UBND tỉnh các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ công về giáo dục, y tế. Thực hiện khảo sát đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với các dịch vụ công trong lĩnh vực y tế và giáo dục và báo cáo UBND tỉnh công bố.

(7) *Văn phòng UBND tỉnh*. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện cải cách TTHC; hướng dẫn việc rà soát, đơn giản hóa, kịp thời công bố danh mục TTHC. Kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, địa phương niêm yết, công khai TTHC theo quy định; tham mưu UBND tỉnh tiếp tục triển khai chỉ đạo thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; chấn chỉnh, giải quyết dứt điểm tình trạng hồ sơ quá hạn, nâng cao chất lượng giải quyết TTHC. Thực hiện có hiệu quả việc giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên; chỉ đạo Trung tâm Thông tin tỉnh thường xuyên cập nhật, kịp thời đăng tải, công khai đầy đủ các thông tin về CCHC, TTHC, mở rộng và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

(8) *Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Thái Nguyên, Trung tâm Thông tin tỉnh*. Tăng cường tuyên truyền sâu, rộng về các nội dung công tác CCHC và phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp về CCHC, giải quyết TTHC của cơ quan, đơn vị, địa phương.

(9) *UBND cấp huyện*. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch CCHC năm 2023. Nghiêm túc đánh giá thực trạng CCHC của đơn vị, địa phương, có giải pháp cụ thể khắc phục những tồn tại, hạn chế, nâng cao Chỉ số CCHC năm 2022. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về tuyển dụng CBCC, viên chức; quản lý, sử dụng CBCC, viên chức bảo đảm đúng theo vị trí việc làm đã được phê duyệt; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. UBND cấp huyện rà soát, đánh giá sắp xếp đội ngũ cán bộ cấp xã bảo đảm đạt chuẩn

theo quy định; tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế; rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy; tăng cường kiểm tra, giám sát về CCHC, các hoạt động công vụ, nâng cao trách nhiệm của của đội ngũ CBCC trong việc giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.

(10) *Đối với các đơn vị, địa phương*. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá toàn diện việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết hồ sơ trực tuyến qua dịch vụ bưu chính công ích và có giải pháp nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến; tăng cường gửi, nhận văn bản điện tử, khai thác sử dụng triệt để một cửa điện tử. Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4; tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích, đặc biệt đối với UBND cấp xã và lĩnh vực tư pháp, đất đai, xây dựng...

(11) *Đối với người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp, đội ngũ CBCC, viên chức và mọi tầng lớp nhân dân*. Cần nâng cao nhận thức về CCHC. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ, giải quyết TTHC đối với CBCC; thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động công vụ. Gắn kết quả triển khai thực hiện công tác CCHC với trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị □

Chú thích:

1. *Tỉnh Thái Nguyên*. <https://vi.wikipedia.org>, truy cập ngày 16/6/2022.

2. *Báo cáo Chỉ số cải cách hành chính năm 2021 của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (kèm theo Quyết định số 362/QĐ-BNV ngày 06/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc phê duyệt và công bố Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2021)*.

3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10. *Báo cáo số 89/BC-SNV ngày 07/6/2022 của Sở Nội vụ Thái Nguyên phân tích kết quả Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Thái Nguyên năm 2021*.